

Báo cáo Thị trường Cà phê

Tháng 2 2026

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường cà phê thế giới	04
1. Sản xuất	04
2. Tiêu thụ	05
3. Diễn biến giá	08
4. Dự báo	10
Phần II: Thị trường cà phê Việt Nam	12
1. Sản xuất	12
2. Tiêu thụ	12
3. Diễn biến giá	14
4. Dự báo	15
Phần III: Hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành	16
Phụ lục	19

Viết tắt, giải nghĩa

FAS: Cơ quan Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài -
Bộ Nông nghiệp Mỹ

ICO: Tổ chức Cà phê Quốc tế

VICOFA: Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và xem trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Công ty môi giới StoneX đã nâng dự báo sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2026-2027 lên mức kỷ lục 75,3 triệu bao, tăng 6,5% so với dự báo trước và tăng tới 20,8% so với niên vụ 2025-2026. Chủ yếu do sản lượng cà phê arabica dự báo tăng.
- Xuất khẩu cà phê của Brazil trong niên vụ 2026-2027 được dự báo đạt 46,2 triệu bao, tăng so với 38,8 triệu bao của niên vụ 2025-2026.
- Theo báo cáo của ICO, xuất khẩu cà phê tháng 1 toàn cầu đạt 12,6 triệu bao, tăng 13,7% so với mức 11,1 triệu bao của cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 4 tháng đầu niên vụ cà phê 2025-2026, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 46,38 triệu bao, tăng 7,5% so với 43,15 triệu bao của cùng kỳ của niên vụ 2024-2025.
- Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), giá cà phê thế giới giảm xuống mức thấp nhất từ đầu năm tới nay do áp lực nguồn cung gia tăng khi Brazil - quốc gia sản xuất và xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới - bước vào giai đoạn thu hoạch mới với triển vọng sản lượng tích cực, đặc biệt đối với cà phê arabica.
- Đồng USD duy trì ở mức cao khiến hàng hóa định giá bằng USD kém hấp dẫn hơn đối với nhà nhập khẩu, góp phần làm giảm nhu cầu mua vào trên thị trường quốc tế. Tâm lý thị trường còn chịu ảnh hưởng khi nhu cầu tiêu thụ chưa cải thiện rõ rệt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm.
- Giá cà phê bán lẻ sẽ còn giữ ở mức kỷ lục trong một khoảng thời gian nữa, dù giá hạt cà phê trên thị trường hàng hóa đã giảm mạnh. Điều này đang cho thấy các gián đoạn chuỗi cung ứng có thể khiến giá thực phẩm biến động kéo dài như thế nào.
- Theo số liệu sơ bộ từ Cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 2 chỉ đạt 142.337 tấn, trị giá 671,5 triệu USD, giảm 36,6% về lượng và giảm 37,9% về trị giá so với tháng trước, đồng thời giảm 19,8% về lượng và giảm 33% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân giảm chủ yếu là do trong tháng có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán dài ngày, khiến số ngày làm việc ít hơn. Tính chung 2 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt tổng cộng 367.270 tấn, tăng khá mạnh 14,5% so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên, kim ngạch thu về giảm 1,3%, đạt gần 1,76 tỷ USD do giá đi xuống.
- Theo Cục Xuất nhập khẩu, giá cà phê nội địa cuối tháng 2 tiếp tục chịu tác động từ xu hướng giảm của thị trường thế giới. Áp lực nguồn cung gia tăng do nông dân và đại lý đẩy mạnh bán hàng sau Tết, trong khi doanh nghiệp xuất khẩu thận trọng trước biến động toàn cầu, đã khiến giá trong nước điều chỉnh giảm.
- Xung đột leo thang khu vực Trung Đông đang khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu cà phê như “ngồi trên đồng lửa” bởi phải tạm dừng giao hàng, hoạt động logistics gián đoạn và cước vận tải tăng mạnh. Chuyên gia khuyến nghị doanh nghiệp cần đa dạng thị trường, đẩy nhanh việc đặt tàu để tránh tăng mạnh giá cước, đồng thời xây dựng hệ thống kho bãi để giảm rủi ro chuỗi cung ứng.

Phần I: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI



Sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2026-2027 được dự báo tăng lên cao kỷ lục 75,3 triệu bao (loại 60 kg/bao), tăng thêm 6,5% so với dự báo trước và tăng tới 20,8% so với niên vụ 2025-2026. Việc điều chỉnh tăng là do sản lượng cà phê arabica dự báo đạt 50,2 triệu bao, tăng so với ước tính trước đó là 47,2 triệu bao.

1 Sản xuất

Tại Indonesia, nông dân bán ra nhiều hơn trước kỳ lễ Eid. Nông dân tại Tây Lampung cho biết cà phê đang gần đến thời điểm chín.

Bên cạnh đó, cũng theo các nhà giao dịch, giá cà phê còn đang chịu áp lực từ triển vọng một vụ mùa bội thu tại Brazil trong năm nay. Tuy nhiên, thị trường vẫn được hỗ trợ phần nào từ cuộc xung đột giữa Mỹ và Israel với Iran, vốn đã gây gián đoạn nghiêm trọng các tuyến vận tải biển toàn cầu và đẩy giá năng lượng tăng cao.

Các nhà giao dịch lưu ý rằng mức giá chênh lệch giữa hợp đồng giao ngay so với giá tương lai, tiếp tục tăng tại các nước sản xuất như Brazil và Colombia, do nông dân có nguồn vốn dồi dào sau nhiều năm giá cà phê ở mức cao đang trì hoãn việc bán ra ở mức giá thị trường thấp hơn hiện tại.

Hôm 12/3, Công ty môi giới StoneX đã nâng dự báo sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2026-2027 lên mức kỷ lục 75,3 triệu bao (loại 60 kg/bao), tăng thêm 6,5% so với dự báo trước và tăng tới 20,8% so với niên vụ 2025-2026.

Việc điều chỉnh tăng là do sản lượng cà phê arabica dự báo đạt 50,2 triệu bao, tăng so với ước tính trước đó là 47,2 triệu bao. Sản lượng cà phê canephora, bao gồm các giống như conilon và robusta, hiện được dự báo đạt 25,1 triệu bao, so với ước tính trước đó của StoneX là 23,5 triệu bao.

StoneX cho biết thời tiết đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến niên vụ 2025-2026 trước đó. Vì vậy, trong các ước tính ban đầu cho niên vụ 2026-2027, công ty đã đưa ra dự báo khá thận trọng.

Mặc dù điều kiện thời tiết không hoàn toàn thuận lợi, sản lượng cà phê của Brazil vẫn được củng cố nhờ các vùng trồng mới đi vào sản xuất và sự phục hồi của các vườn cà phê, cùng với một số yếu tố khác.

Còn theo dự báo mới đây của Công ty thương mại Comexim - một trong những nhà xuất khẩu cà phê xanh hàng đầu tại Brazil, sản lượng cà phê của Brazil trong niên vụ 2026-2027 (tháng 7/2026 đến tháng 6/2027) được dự báo đạt 71,1 triệu bao (loại 60 kg), tăng mạnh 12,5% so với con số 63,2 triệu bao của niên vụ 2025-2026.

Trong đó, sản lượng cà phê arabica của Brazil trong niên vụ 2026-2027 được dự báo đạt 46,6 triệu bao, so với 37,7 triệu bao trong niên vụ 2025-2026. Sản lượng cà phê robusta 27 được ước tính ở mức 24,5 triệu bao, so với 25,5 triệu bao của niên vụ trước.

Xuất khẩu cà phê của Brazil trong niên vụ 2026-2027 được dự báo đạt 46,2 triệu bao, tăng so với 38,8 triệu bao của niên vụ 2025-2026.

Theo Comexim, nông dân trồng cà phê tại Brazil hiện đang bán ra chậm khi thị trường suy yếu. Công ty này cũng dự kiến vụ thu hoạch sẽ bắt đầu sớm hơn bình thường, vào khoảng cuối tháng 4 hoặc đầu tháng 5.

2 Tiêu thụ

Theo báo cáo của ICO, xuất khẩu cà phê tháng 1 toàn cầu đạt 12,6 triệu bao, tăng 13,7% so với mức 11,1 triệu bao của cùng kỳ năm ngoái.

Tính chung 4 tháng đầu niên vụ cà phê 2025-2026 (từ tháng 10/2025 đến tháng 1/2026), xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 46,38 triệu bao, tăng 7,5% so với 43,15 triệu bao của cùng kỳ của niên vụ 2024-2025.

Trong cơ cấu xuất khẩu tháng 1, cà phê nhân xanh chiếm 86,5% tổng lượng xuất khẩu, tương đương 10,9 triệu bao, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo chủng loại, xuất khẩu nhóm arabica khác và robusta ghi nhận xu hướng tăng, trong khi arabica Brazil và arabica Colombia lại giảm.

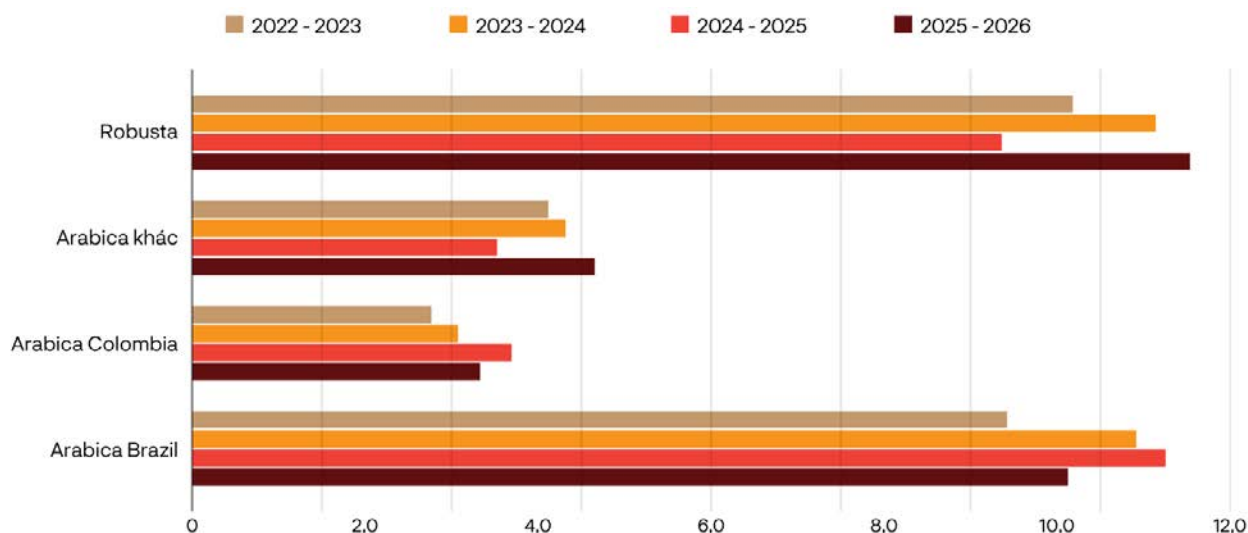
Cụ thể, xuất khẩu robusta nhân xanh đạt gần 5,3 triệu bao trong tháng 1, tăng 49,1% so với cùng kỳ. Chủ yếu nhờ xuất khẩu của Việt Nam tăng 73,3% lên 3,7 triệu bao. Bên cạnh đó, Ấn Độ, Indonesia và Uganda cũng đóng góp tích cực, với tổng xuất khẩu của ba nước này tăng 20,4%, đạt 1,2 triệu bao.

Các mức tăng trưởng kể trên bù đắp cho sự sụt giảm 25% trong xuất khẩu robusta của Brazil. Xu hướng này đã duy trì liên tục trong bốn tháng đầu niên vụ cà phê 2025-2026.

Xuất khẩu nhóm arabica khác cũng tăng mạnh 33,8% trong tháng đầu năm, đạt hơn 1,9 triệu bao. Honduras và Nicaragua là hai động lực chính, với xuất khẩu tăng lần lượt 53,0% và 108%. Nguyên nhân chính của mức tăng trưởng mạnh trong khu vực là sự lệch thời điểm bắt đầu thu hoạch giữa niên vụ cà phê hiện tại và niên vụ trước. Vụ thu hoạch 2025-2026 bắt đầu muộn hơn hai tháng so với thường lệ, do đó làm dịch chuyển lượng hàng xuất khẩu sang kỳ báo cáo hiện tại (**Biểu đồ 1**).

Biểu đồ 1: Xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu trong 4 tháng đầu niên vụ 2025-2026 (tháng 10/2025 đến tháng 1/2026)

Đơn vị: triệu bao 60kg. Nguồn: ICO.



Ngược lại, xuất khẩu nhóm cà phê arabica Colombia trong tháng 1 đã giảm 19,5% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống còn 1 triệu bao. Đánh dấu tháng sụt giảm thứ ba liên tiếp sau chuỗi 25 tháng tăng trưởng dương. Riêng Colombia ghi nhận xuất khẩu giảm 22,1%, còn 0,85 triệu bao, do nguồn cung trong nước giảm. Trong 15 năm qua (từ niên vụ 2010-2011 đến 2024-2025), trung bình 86,2% sản lượng cà phê của Colombia được xuất khẩu dưới dạng cà phê nhân.

Tương tự, xuất khẩu nhóm cà phê arabica Brazil cũng chứng kiến mức giảm mạnh 22,2% trong tháng đầu năm, đạt 2,7 triệu bao. Đây là tháng thứ 11 liên tiếp tăng trưởng âm của nhóm này, chủ yếu do xuất khẩu arabica của Brazil giảm 24,7%, còn 2,3 triệu bao. Sự suy giảm gần đây phản ánh tính chu kỳ trong sản xuất arabica tại Brazil, hiệu ứng nền cao sau mức xuất khẩu kỷ lục của năm được mùa 2023-2024 và có thể là cả tác động của việc Mỹ tăng thuế nhập khẩu trong năm 2025.

Nhìn chung, tổng xuất khẩu cà phê arabica toàn cầu đã giảm 8,3% trong tháng đầu năm, xuống còn 5,6 triệu bao. Kết quả là tỷ trọng arabica

trong tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh trong 4 tháng đầu niên vụ 2025-2026 giảm xuống còn 61,1% từ mức 66,4% cùng kỳ năm trước.

Trong 4 tháng đầu niên vụ 2025-2026, cà phê nhân xanh chiếm 85,23% tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu, trong khi cà phê hòa tan và cà phê rang lần lượt chiếm 14,24% và 0,53%.

Đối với cà phê hòa tan, xuất khẩu tháng 1 đã tăng 19,6% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 1,7 triệu bao. Việt Nam, Indonesia và Brazil là những nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất trong tháng 1, lần lượt đạt 0,57 triệu bao, 0,32 triệu bao và 0,27 triệu bao.

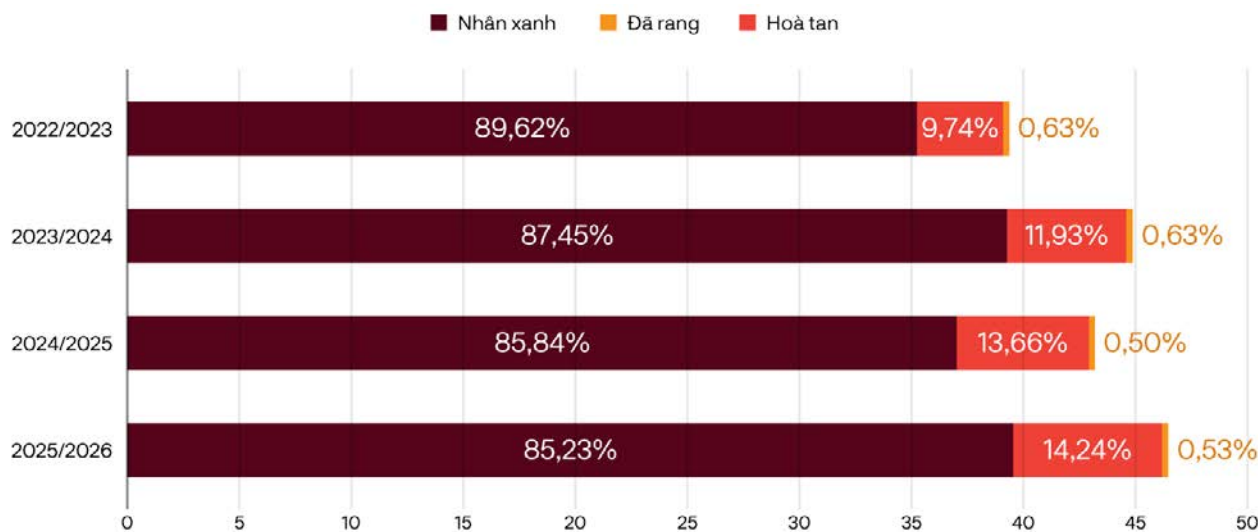
Trong khi đó, xuất khẩu cà phê đã rang cũng tăng mạnh 56% trong tháng 1, đạt 0,07 triệu bao **(Biểu đồ 2)**.

Châu Á dẫn đầu tăng trưởng xuất khẩu

Tương tự xu hướng của các tháng trước, trong tháng 1, ba trong bốn khu vực xuất khẩu cà phê chủ chốt tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, trong khi Nam Mỹ là khu vực duy nhất ghi nhận sự suy giảm.

Biểu đồ 2: Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu toàn cầu trong 4 tháng đầu niên vụ 2025-2026

Đơn vị: triệu bao 60kg. Nguồn: ICO.



Theo đó, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực châu Á và châu Đại Dương đạt 5,9 triệu bao trong tháng 1, tăng tới 54,4% so với 3,8 triệu bao của cùng kỳ năm ngoái. Mức tăng trưởng hai chữ số của khu vực được dẫn dắt bởi Việt Nam, với xuất khẩu tăng 67%, đạt 4,3 triệu bao. Đây cũng là khối lượng xuất khẩu cao kỷ lục trong tháng 1 kể từ trước đến nay, cao hơn 7,9% so với kỷ lục trước đó là 4 triệu bao được ghi nhận trong tháng 1/2024.

Sản lượng cà phê lớn hơn trong niên vụ 2025-2026, với kỳ vọng thị trường tăng từ 6–12% so với niên vụ 2024-2025, là động lực chính cho mức xuất khẩu kỷ lục của Việt Nam.

Ấn Độ và Indonesia cũng góp phần vào tăng trưởng hai chữ số của khu vực, với tổng xuất khẩu của hai nước tăng 21,6%, đạt 1,4 triệu bao.

Xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực châu Phi cũng tăng trưởng hai con số ở mức 15,3% trong tháng 1, đạt 1,3 triệu bao. Sự gia tăng này chủ yếu được thúc đẩy bởi Uganda, khi xuất khẩu của nước này tăng 25,1%, đạt khoảng 0,7 triệu bao. Xuất khẩu của Uganda đã tăng mạnh

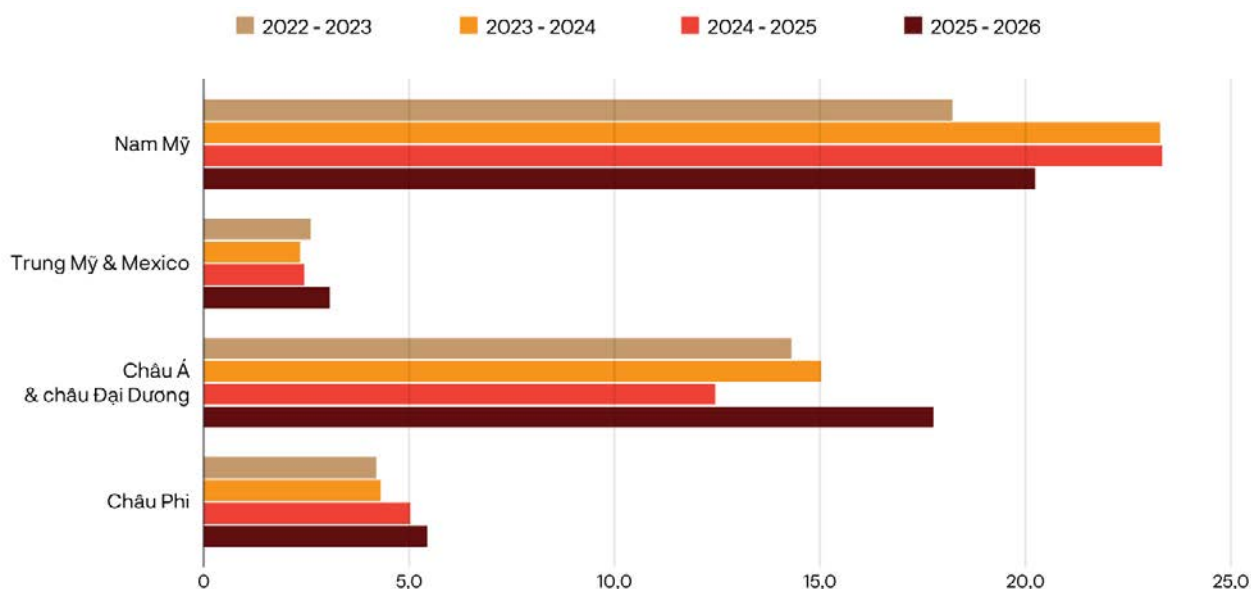
kể từ giữa niên vụ 2023-2024, lần đầu tiên vượt mốc 7–8 triệu bao trong niên vụ 2024-2025, khi đạt 8,3 triệu bao. Tăng trưởng này chủ yếu đến từ sản lượng tăng, và đây cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng xuất khẩu gần đây. Trong niên vụ cà phê 2025-2026, sản lượng của Uganda dự kiến sẽ tiếp tục tăng, với một số ước tính cho thấy mức tăng trưởng khoảng hơn 10% (**Biểu đồ 3**).

Không nằm ngoài xu hướng chung, xuất khẩu cà phê từ Trung Mỹ và Mexico trong tháng 1 đạt 1,5 triệu bao, tăng 33,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng gần đây của khu vực chủ yếu được thúc đẩy bởi Honduras và Nicaragua, khi xuất khẩu tăng lần lượt 53% và 101,5%, đạt 0,6 triệu bao và 0,3 triệu bao.

Trái ngược với sự chậm trễ của niên vụ trước, niên vụ 2025-2026 được cho là đã bắt đầu thu hoạch đúng tiến độ vào tháng 10. Do thông thường có độ trễ 2–3 tháng giữa thời điểm bắt đầu thu hoạch và xuất khẩu các lô hàng đầu tiên, khu vực này, đặc biệt là Honduras và Nicaragua, đã ghi nhận tốc độ tăng trưởng hai chữ số do sự chênh lệch thời điểm cung ứng giữa hai niên vụ cà phê.

Biểu đồ 3: Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 4 tháng đầu niên vụ 2025-2026

Đơn vị: triệu bao 60kg. Nguồn: ICO.



Đối với khu vực Nam Mỹ, đây là khu vực duy nhất có khối lượng xuất khẩu giảm 21,3% trong tháng 1, xuống còn 4 triệu bao. Qua đó đánh dấu tháng thứ 15 liên tiếp tăng trưởng âm của khu vực này, sau chuỗi 16 tháng tăng trưởng dương trước đó. Sự suy giảm này chủ yếu do xuất khẩu của Brazil giảm 25,5%, xuống chỉ còn 2,8 triệu bao.

Xuất khẩu cà phê của Brazil giảm do hiệu ứng nền cao của cùng kỳ và sự phục hồi nguồn cung trở lại từ Indonesia và Việt Nam. Trước đó, trong niên vụ 2023-2024, xuất khẩu cà phê robusta nhân xanh của Brazil đã tăng mạnh để bù đắp sự thiếu hụt nguồn cung của thị trường, đạt mức bất thường 9,4 triệu bao, cao hơn nhiều so với mức trung bình 5 năm là 3,52 triệu bao (giai đoạn từ niên vụ 2018-2019 đến 2022-2023).

Do đó, tổng xuất khẩu cà phê các loại của Brazil trong niên vụ 2023-2024 tăng 35,1% so với niên vụ trước, đạt kỷ lục 50,1 triệu bao, so với mức trung bình 5 năm là 40,9 triệu bao (niên vụ 2018-2019 – 2022-2023).

Khi nguồn cung từ Indonesia và Việt Nam trở lại mức bình thường trong niên vụ 2024-2025 và 2025-2026, sự sụt giảm trong xuất khẩu của Brazil nói riêng, và của Nam Mỹ nói chung, là điều khó tránh khỏi.

Một trong những quốc gia sản xuất cà phê hàng đầu khác trong khu vực là Colombia cũng ghi nhận xuất khẩu giảm 19,4% trong tháng 1, xuống còn hơn 0,9 triệu bao. Liên đoàn Cà phê Quốc gia Colombia cho biết sản lượng cà phê tháng 1 của nước này chỉ đạt 0,9 triệu bao, giảm từ gần 1,4 triệu bao của cùng kỳ năm trước, tương đương mức giảm 34,1%.

3 Diễn biến giá

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), giá cà phê thế giới giảm xuống mức thấp nhất từ đầu năm tới nay do áp lực nguồn cung gia tăng khi Brazil - quốc gia sản xuất và xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới - bước vào giai đoạn thu hoạch mới với triển vọng sản lượng tích cực, đặc biệt đối với cà phê arabica.

Theo báo cáo mới nhất của Công ty môi giới Hedgepoint Global Markets, xuất khẩu cà phê của Brazil trong niên vụ 2026-2027 dự kiến đạt mức cao kỷ lục gần 47 triệu bao (loại 60 kg), nhờ nguồn cung arabica dồi dào hơn do vụ mùa bội thu.

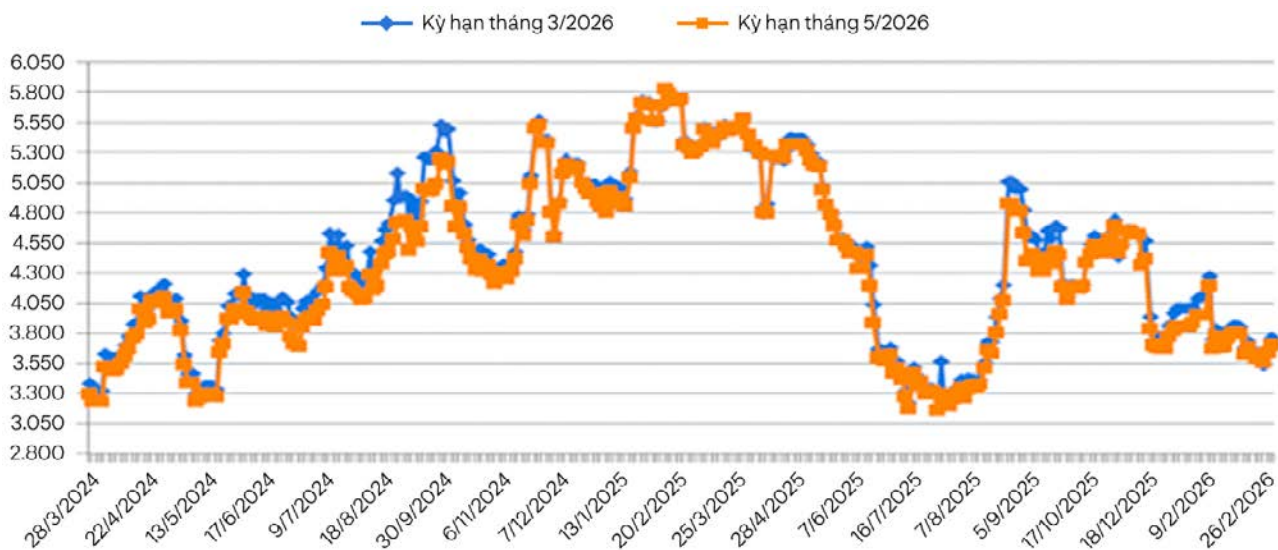
Bên cạnh đó, tồn kho đạt chuẩn trên các sàn ICE có xu hướng phục hồi, làm giảm lo ngại về thiếu hụt nguồn cung trong ngắn hạn. Hoạt động đẩy mạnh bán ra của các quỹ đầu cơ sau giai đoạn giá tăng cao trước đó càng tạo áp lực bán trên hai sàn kỳ hạn.

Đồng thời, đồng USD duy trì ở mức cao khiến hàng hóa định giá bằng USD kém hấp dẫn hơn đối với nhà nhập khẩu, góp phần làm giảm nhu cầu mua vào trên thị trường quốc tế. Tâm lý thị trường còn chịu ảnh hưởng khi nhu cầu tiêu thụ chưa cải thiện rõ rệt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm.

Trong phiên giao dịch ngày 26/2, giá cà phê robusta trên sàn giao dịch London kỳ hạn tháng 3/2026 và tháng 5/2026 giảm lần lượt 8,6% và 8,3% so với ngày 2/2, xuống mức 3.759 USD/tấn và 3.703 USD/tấn (**Biểu đồ 4**).

Biểu đồ 4: Diễn biến giá cà phê robusta giao kỳ hạn trên sàn giao dịch London từ đầu tháng 3/2024 đến nay

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Sàn giao dịch London, Cục Xuất nhập khẩu.



Trên sàn giao dịch New York, ngày 26/2, giá cà phê arabica giao kỳ hạn tháng 3/2026 và tháng 5/2026 giảm lần lượt 13,2% và 9,7% so với ngày 2/2, xuống mức 288,3 Uscent/lb và 284,85 Uscent/lb (**Biểu đồ 5**).

Biểu đồ 5: Diễn biến giá cà phê arabica trên sàn giao dịch New York từ đầu tháng 3/2024 đến nay

Đơn vị: Uscent/lb. Nguồn: Sàn giao dịch New York, Cục Xuất nhập khẩu.



4 Dự báo

Giá cà phê bán lẻ sẽ còn giữ ở mức kỷ lục trong một khoảng thời gian nữa, dù giá hạt cà phê trên thị trường hàng hóa đã giảm mạnh. Điều này đang cho thấy các gián đoạn chuỗi cung ứng có thể khiến giá thực phẩm biến động kéo dài như thế nào, theo Bloomberg.

Theo Cục Thống kê Lao động Mỹ, giá cà phê trung bình đối với người tiêu dùng Mỹ đạt 9,46 USD/pound vào tháng 2, mức cao kỷ lục mới. Mức tăng 31% so với cùng kỳ năm trước khiến cà phê trở thành một trong những yếu tố lớn nhất thúc đẩy lạm phát thực phẩm trong tháng vừa qua, và tác động từ các cú sốc sản xuất trước đó cũng như các mức thuế quan dự kiến sẽ còn kéo dài.

Giá thức uống buổi sáng phổ biến của người Mỹ bắt đầu tăng mạnh từ năm 2024 khi thời tiết bất lợi làm giảm sản lượng tại hai quốc gia sản xuất lớn là Brazil và Việt Nam. Đà tăng càng mạnh hơn trong năm ngoái khi chính quyền Tổng thống Donald Trump áp dụng các mức thuế quan trên diện rộng. Kể từ đó, giá hợp đồng tương lai đã giảm mạnh, giảm khoảng 17% từ đầu năm đến nay khi nguồn cung cải thiện và một số mức thuế được dỡ bỏ.

Tuy nhiên, đối với người tiêu dùng và các nhà rang xay cà phê tại Mỹ — những đơn vị đã ký hợp đồng nguồn cung từ nhiều tháng trước với mức giá cao hơn nhiều — áp lực chi phí vẫn chưa chấm dứt.

“Không có những thỏa thuận đặc biệt nào có thể giúp đưa chi phí cà phê về mức của năm 2025,” bà Katie Carguilo, Giám đốc phụ trách cà phê tại Counter Culture Coffee, cho biết. Nhà rang xay cà phê đặc sản này, vốn nhập hạt từ nhiều nơi trên thế giới, đang phải trả cao hơn khoảng 20% trong năm nay cho hạt cà phê xanh chưa rang.

Thuế quan cũng làm gia tăng áp lực chi phí. Counter Culture dự kiến chịu tác động khoảng 200.000 USD từ các khoản thuế trong năm nay khi xử lý lượng hàng tồn kho có chi phí cao, bổ sung vào 1,9 triệu USD chi phí phát sinh từ năm ngoái.

Cà phê, cùng với thịt bò, vẫn là một trong những nhóm thực phẩm có mức lạm phát dai dẳng hơn, ngay cả khi áp lực giá tiêu dùng nói chung đã giảm bớt trong tháng 2. Điều này cho thấy mức độ nhạy cảm về mặt chính trị của chi phí thực phẩm, trong bối cảnh chính quyền Tổng thống Donald Trump cam kết giảm chi phí sinh hoạt cho người dân Mỹ. Nhiều người tiêu dùng vẫn tiếp tục uống cà phê nhưng tìm cách tiết kiệm hơn khi pha tại nhà, trong khi coi việc uống cà phê tại quán như một trải nghiệm mang tính thưởng thức.

Theo dữ liệu từ nhà cung cấp dịch vụ thanh toán nhà hàng Toast, giá trung vị của cà phê pha nhỏ giọt và cold brew trong tháng 2 lần lượt ở mức 3,65 USD và 5,58 USD, đều tăng khoảng 4% so với cùng kỳ năm trước. Doanh số của các loại đồ uống này giảm trong quý IV/2025, nhưng người tiêu dùng vẫn tiếp tục mua các đồ uống dựa trên espresso như latte — những loại khó tự pha tại nhà hơn.

Một phần nguyên nhân của sự chênh lệch về giá nằm ở yếu tố thời gian, khi có độ trễ đáng kể giữa biến động của thị trường hợp đồng tương lai và lô hạt cà phê thực tế cập bến các kho tại Mỹ. Sau khi Counter Culture mua cà phê, các lô hàng mất 4–6 tháng để vận chuyển, và hạt cà phê thường được sử dụng trong sáu tháng tiếp theo. Điều đó có nghĩa là giá hợp đồng tương lai giảm hiện nay có thể chỉ bắt đầu phản ánh vào giá bán từ đầu năm 2027, bà Carguilo cho biết.

Ngay cả khi đó, mức tiết kiệm cũng có thể không lớn. Người tiêu dùng vẫn phải chi trả cho nhu cầu caffeine hằng ngày, trong khi thu nhập tốt hơn của nông dân trong năm qua đã giúp họ có vị thế tốt hơn để giữ hàng, chờ mức giá thuận lợi hơn.

Theo báo cáo công bố hôm thứ Ba của hiệp hội xuất khẩu Cecafé, Brazil đã xuất khẩu ít hơn 27% cà phê nhân chưa rang trong tháng 2 so với cùng kỳ năm trước, khi các nhà sản xuất hạn chế chào bán do giá thấp hơn và đồng real Brazil suy yếu. Sự thận trọng này đã hạn chế mức giảm giá đối với cả nhà xuất khẩu và các nhà rang xay.

“Điều đáng ngạc nhiên là đây là thời điểm cà phê đắt nhất từ trước đến nay đối với công ty chúng tôi và khách hàng của chúng tôi,” bà Carguilo nói. Công ty của bà đã tăng giá khoảng 10% vào tháng 2 năm ngoái. “Và dù vậy, ngành này vẫn đang tiếp tục tăng trưởng.” ■

Phần II: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



Xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 2 giảm 36,6% về lượng và giảm 37,9% về trị giá so với tháng trước, chủ yếu do trong tháng có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán dài ngày, khiến số ngày làm việc ít hơn.

Tính chung 2 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt tổng cộng 367.270 tấn, tăng khá mạnh 14,5% so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên, kim ngạch thu về giảm 1,3%, đạt gần 1,76 tỷ USD do giá đi xuống.

1 Sản xuất

Những ngày cận Tết Nguyên đán, tại khu vực phía Tây tỉnh Gia Lai, nỗi lo lớn nhất của người trồng cà phê lúc này là nguồn nước tưới cho vườn cây. Bước vào mùa khô, khi cà phê đang ở giai đoạn sinh trưởng quan trọng, nhu cầu nước càng trở nên cấp thiết, quyết định trực tiếp đến năng suất niên vụ.

Trước tình trạng mực nước tại nhiều ao hồ, hồ chứa sụt giảm, bà con phải tận dụng mọi nguồn có thể như dẫn nước từ giếng khoan, bơm nước từ khe suối, để kịp thời tưới cho cây.

Không ít hộ tranh thủ tưới xuyên Tết, bởi chỉ cần chậm nước vài ngày cũng có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của vườn cà phê. Trên các sườn đồi, hệ thống béc phun vẫn hoạt động liên tục.

Tuy nhiên, trận mưa kéo dài từ chiều sang tối ngày 27/2, đúng ngay vào dịp tưới cà phê đợt hai, giúp người trồng cà phê nơi đây tiết kiệm được một khoản chi khá lớn.

Báo cáo mới nhất của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo Sản lượng cà phê của Việt Nam được dự báo tiếp tục phục hồi, đạt 30,8 triệu bao nhờ năng suất cao hơn do điều kiện thời tiết thuận lợi. Giá cà phê cao hơn cho phép người trồng cà phê tăng chi phí cho phân bón và các đầu vào khác để nâng cao năng suất.

Diện tích thu hoạch được dự báo gần như không thay đổi, trong đó gần 95% tổng sản lượng vẫn là cà phê robusta.

Xuất khẩu cà phê nhân được dự báo tăng 2,3 triệu bao, lên 24,6 triệu bao nhờ nguồn cung dồi dào hơn.

2 Tiêu thụ

Theo số liệu sơ bộ từ Cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 2 chỉ đạt 142.337 tấn, trị giá 671,5 triệu USD, giảm 36,6% về lượng và giảm 37,9% về trị giá so với tháng trước, đồng thời giảm 19,8% về lượng và giảm 33% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguyên nhân giảm chủ yếu là do trong tháng có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán dài ngày, khiến số ngày làm việc ít hơn.

Tính chung 2 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt tổng cộng 367.270 tấn, tăng khá mạnh 14,5% so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên, kim ngạch thu về giảm 1,3%, đạt gần 1,76 tỷ USD do giá đi xuống (**Biểu đồ 6**).

Giá cà phê xuất khẩu bình quân của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm đạt 4.779 USD/tấn, giảm 13,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng trong tháng 2, giá xuất khẩu bình quân đạt 4.718 USD/tấn, giảm 2,1% so với tháng trước và giảm 16,5% so với tháng 2/2025. Đây cũng là mức giá thấp nhất ghi nhận được kể từ tháng 7/2024 (**Biểu đồ 7**).

Về thị trường, xuất khẩu cà phê sang các thị trường lớn như Liên minh châu Âu (EU), Nga, Algeria, Trung Quốc... vẫn duy trì đà tăng trưởng ấn tượng trong 2 tháng đầu năm, trong khi Mỹ, Nhật Bản và Philippines có dấu hiệu chững lại.

Cụ thể, EU tiếp tục là thị trường lớn nhất, chiếm gần 49% về lượng và 46,8% về trị giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm, tương ứng đạt 179.598 tấn, trị giá 822,2 triệu USD. So với cùng kỳ năm ngoái, lượng cà phê

xuất khẩu sang thị trường này tăng 23,3%, còn trị giá tăng 2%.

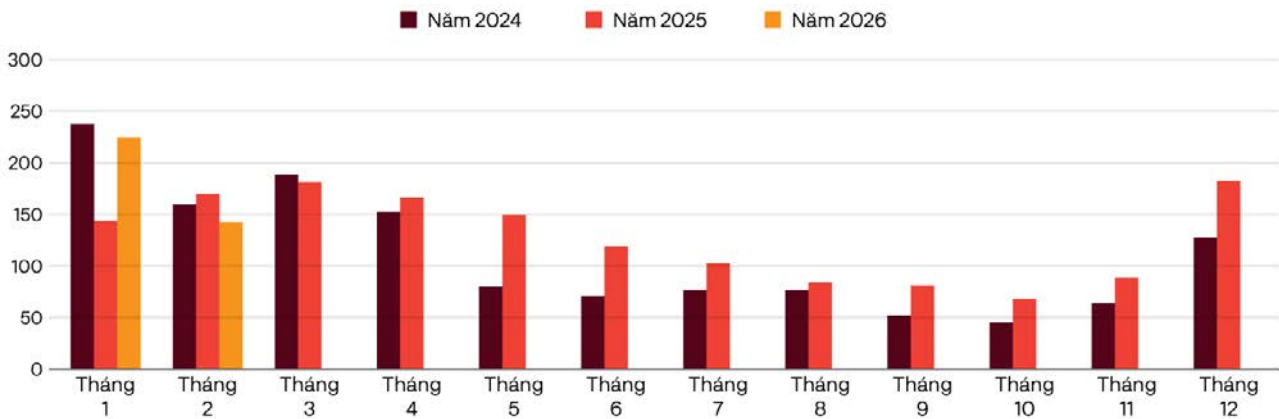
Trong khối EU, lượng cà phê xuất khẩu sang các thị trường hàng đầu như Đức, Italy, Tây Ban Nha, tăng lần lượt 30%, 8,8% và 44,3%... cho thấy nhu cầu tiêu thụ tại khu vực vẫn duy trì ở mức cao và ổn định, cho dù bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động.

Bên cạnh thị trường EU, lượng cà phê xuất khẩu sang Nga trong 2 tháng đầu năm cũng tăng mạnh 29,2%; sang Algeria tăng 46,8% và Trung Quốc tăng 49,1%. Đáng chú ý, Ấn Độ tăng đột biến gấp 22 lần, Campuchia tăng 5,8 lần và New Zealand tăng 9,2 lần.

Ở chiều ngược lại, lượng xuất khẩu cà phê sang Mỹ và Nhật Bản giảm nhẹ 0,6% so với cùng kỳ, Hàn Quốc giảm 31,1%... (**Biểu đồ 8**).

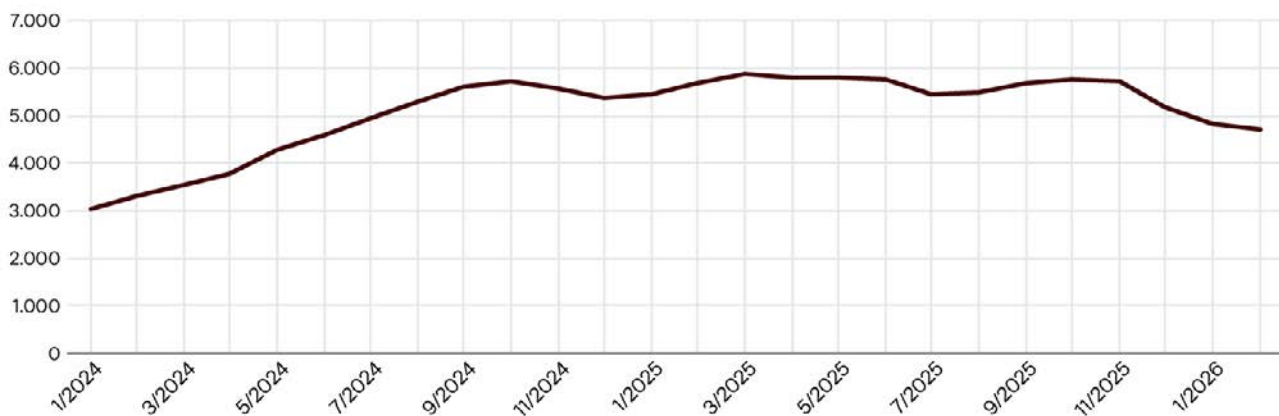
Biểu đồ 6: Lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam qua các tháng năm 2024-2026

Đơn vị: nghìn tấn. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



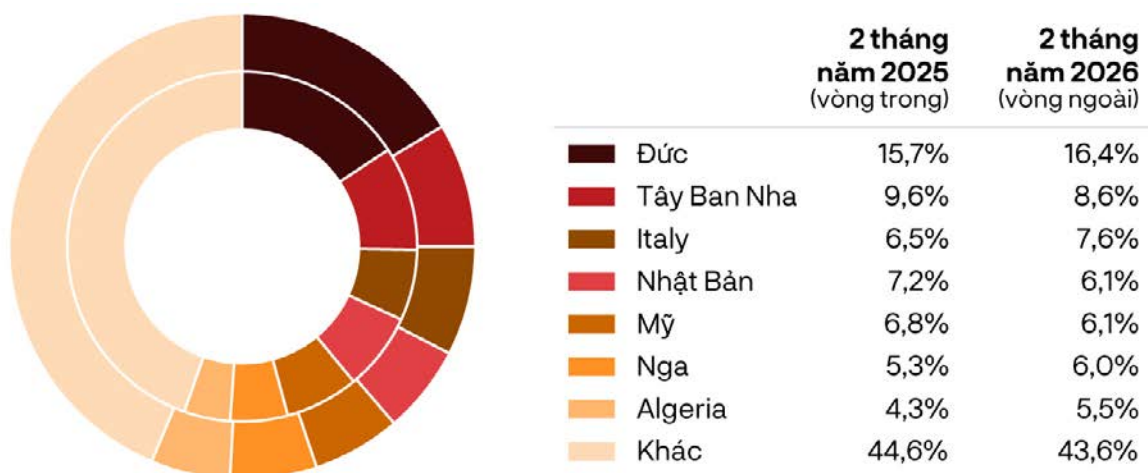
Biểu đồ 7: Giá cà phê xuất khẩu bình quân của Việt Nam qua các tháng năm 2024-2026

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 8: Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 2 tháng năm 2025 và 2 tháng năm 2026

Đơn vị: % theo kim ngạch. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



3 Diễn biến giá

Theo Cục Xuất nhập khẩu, giá cà phê nội địa cuối tháng 2 tiếp tục chịu tác động từ xu hướng giảm của thị trường thế giới. Áp lực nguồn cung gia tăng do nông dân và đại lý đẩy mạnh bán hàng sau Tết, trong khi doanh nghiệp xuất khẩu thận trọng trước biến động toàn cầu, đã khiến giá trong nước điều chỉnh giảm.

Ngày 26/2/2026, giá cà phê tại Đắk Lắk, Lâm Đồng, Gia Lai và Đắk Nông giảm 4.000 – 4.200 đồng/kg so với ngày 2/2, dao động trong khoảng 96.300 – 97.000 đồng/kg, tùy địa bàn khảo sát.

Theo *Reuters*, các thương nhân cho biết giá cà phê tại Việt Nam giảm do nông dân bán ra nhiều hơn vì lo ngại giá sẽ tiếp tục đi xuống. Trong khi đó, nguồn cung mới từ Indonesia bắt đầu được đưa vào thị trường khi nông dân nước này tăng bán ra trước lễ Eid al-Fitr (**Biểu đồ 9**).

Biểu đồ 9: Diễn biến giá cà phê robusta tại thị trường nội địa từ tháng 3/2024 đến nay

Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu.



“Một số nông dân đã bắt đầu bán ra nhiều hơn do lo ngại giá có thể giảm thêm vì xung đột ở Trung Đông và nguồn cung mới từ Indonesia,” một thương nhân tại vùng trồng cà phê cho biết.

Người này cũng nói thêm rằng chi phí phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tăng cao đang gây thêm áp lực lên người trồng.

Một thương nhân khác cho biết các nhà xuất khẩu vẫn thận trọng trong việc mua vào khi một số hãng tàu còn do dự nhận đơn đặt chỗ mới do chi phí vận chuyển tăng, thời gian giao hàng kéo dài và tình hình chung nhiều bất ổn.

4 Dự báo

Chúng tôi cho rằng xuất khẩu cà phê sẽ giảm dần từ quý II trở đi khi nguồn cung cạn dần, điều này sẽ đẩy giá cà phê tăng trở lại. Ở các thị trường xuất khẩu, giá cà phê bán lẻ sẽ còn giữ ở mức kỷ lục trong một khoảng thời gian nữa, dù giá hạt cà phê trên thị trường hàng hóa đã giảm mạnh. Điều này đang cho thấy các gián đoạn chuỗi cung ứng có thể khiến giá thực phẩm biến động kéo dài như thế nào.

Theo đó, chi phí cước vận tải tăng lên kéo theo giá bán cà phê tại các thị trường cũng tăng. Tuy nhiên, tình hình lạm phát ở các thị trường nhập khẩu có thể tăng do căng thẳng khu vực Trung Đông. Điều này ảnh hưởng đến nhu cầu cà phê trong thời gian tới.

Chúng tôi cho rằng giá cà phê năm nay sẽ không tăng quá mạnh như giai đoạn 2024 – 2025 do nguồn cung năm nay sẽ không quá khan hiếm trong khi nhu cầu có thể bị ảnh hưởng do tình hình lạm phát. ■

Phần III: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Xung đột leo thang khu vực Trung Đông đang khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu cà phê như “ngồi trên đồng lửa” bởi phải tạm dừng giao hàng, hoạt động logistics gián đoạn và cước vận tải tăng mạnh.

Chuyên gia khuyến nghị doanh nghiệp cần đa dạng thị trường, đẩy nhanh việc đặt tàu để tránh tăng mạnh giá cước, đồng thời xây dựng hệ thống kho bãi để giảm rủi ro chuỗi cung ứng.

Ảnh hưởng của xung đột Trung Đông

Theo số liệu công bố của Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường, xuất khẩu nông lâm thủy sản của Việt Nam sang thị trường Trung Đông giai đoạn 2020-2025 đã tăng trưởng 17,7%.

Trước diễn biến leo thang xung đột tại Trung Đông, các doanh nghiệp nhận định xuất khẩu cà phê sẽ chịu ít tác động hơn hồ tiêu, do sản lượng hồ tiêu sang thị trường này cao hơn.

Theo ông Lê Thanh Sơn, Giám đốc Khối kinh doanh hàng hóa, Công ty TNHH MTV XNK 2-9 Đắk Lắk (Simexco Daklak), Trung Đông là một trong những thị trường quan trọng đối với hai mặt hàng xuất khẩu chủ lực của doanh nghiệp là cà phê và hồ tiêu. Các thị trường chính của doanh nghiệp tại khu vực này gồm Israel, Jordan, Kuwait, Saudi Arabia, Syria, Iran và Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE).

Trong niên vụ 2024 - 2025, Simexco xuất khẩu khoảng 7.958 tấn cà phê sang thị trường Trung Đông, chiếm khoảng 8% tổng lượng xuất khẩu của công ty với dòng cà phê chất lượng cao nên giá tốt.

Tuy nhiên, khi xung đột Trung Đông leo thang, doanh nghiệp này hiện phải tạm ngưng bán hàng sang khu vực này, đồng thời theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường và trao đổi với khách hàng khi có thể. Một số khách hàng tại Iran hiện gặp khó khăn trong liên lạc do gián đoạn viễn thông.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng cho biết đang phải tích cực làm việc với khách hàng để thúc đẩy thanh toán các lô hàng đã đến cảng, đặc biệt tại các điểm trung chuyển lớn như Jebel Ali hay Haifa. Đối với những hợp đồng đã ký nhưng chưa giao hàng vào khu vực chiến sự, công ty tạm thời dừng xuất. Một số lô hàng đã đưa ra cảng hoặc đến cảng trung chuyển cũng được cân nhắc kéo về, chờ khi tình hình ổn định mới tiếp tục xuất khẩu.

Theo các nhà giao dịch, thị trường đang lo ngại về vấn đề logistics trong bối cảnh xung đột ở Trung Đông cùng doanh số bán ra sụt giảm. Xung đột ở khu vực Vùng Vịnh đã làm gián đoạn việc vận chuyển cà phê từ Việt Nam - nước sản xuất Robusta hàng đầu sang các nước Trung Đông, đồng thời làm tăng chi phí vận chuyển hàng sang châu Âu. Hiện tại, các tuyến vận tải biển từ Việt Nam sang châu Âu vẫn chưa bị ảnh hưởng, tuy nhiên cước phí đã tăng ít nhất gấp đôi.

Chuyên gia khuyến nghị, doanh nghiệp cần tập trung đẩy nhanh việc đặt tàu đối với các hợp đồng xuất khẩu sang những thị trường khác, nhằm tránh rủi ro cước vận tải tiếp tục tăng. Đồng thời, cũng tăng cường tìm kiếm và mở rộng các thị trường thay thế.

Về dài hạn, các chuyên gia đánh giá, vấn đề ở Trung Đông một lần nữa phơi bày một lỗ hổng lớn trong chiến lược vùng nguyên liệu của các mặt hàng nông sản.

Phần lớn nông dân vẫn đang canh tác theo lối nhìn vào giá cả thị trường để quyết định việc thu hoạch, thiếu các liên kết kho bãi tại chỗ để dự trữ hàng hóa trong những tình huống bất khả kháng. Khi chuỗi logistics toàn cầu bị đứt gãy, người sản xuất trực tiếp trở thành mắt xích yếu nhất, dễ bị tổn thương nhất do không có khả năng tự vệ trước các biến động địa chính trị.

Do đó, để nông sản Việt không bị cuốn đi trong vòng xoáy xung đột, việc thay đổi tư duy từ vùng nguyên liệu đến bàn đàm phán là yêu cầu cấp thiết.

Tại các địa phương, cần nhanh chóng hình thành các tổ hợp kho lạnh và hệ thống bảo quản đạt chuẩn ngay tại thủ phủ cà phê, hồ tiêu. Điều này không chỉ giúp giãn tiến độ bán hàng khi thị trường biến động mà còn nâng cao chất lượng hạt nông sản, tránh tình trạng hàng hóa xuống cấp vì lưu kho sai cách trong lúc chờ tàu.

Về phía doanh nghiệp, thay vì chỉ phản ứng thụ động, cần thiết lập các kịch bản dự phòng về dòng tiền và đa dạng hóa phương thức thanh toán để né tránh sự phụ thuộc vào các khu vực bất ổn.

Đồng thời, sự nhập cuộc của các cơ quan tham tán thương mại trong việc tìm kiếm các hành lang vận tải thay thế, hoặc hỗ trợ pháp lý để luân chuyển lô hàng sang các thị trường ổn định hơn như EU hay Đông Bắc Á, sẽ là điểm tựa quan trọng.

Highlands lãi hơn nghìn tỷ đồng năm 2025

Theo báo cáo tài chính của Tập đoàn Jollibee Foods Corporation (JFC), năm vừa rồi chuỗi cà phê Highlands Coffee đạt lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao và phân bổ (EBITDA) khoảng 2,48 tỷ peso, tương đương hơn 1.097 tỷ đồng, tăng 6% so với năm trước.

Đây là năm thứ ba liên tiếp chuỗi cà phê này ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận kể từ năm 2023, khi Jollibee bắt đầu tách riêng số liệu Highlands Coffee trong báo cáo tài chính.

Trước đó, EBITDA của thương hiệu tăng 4,5% trong năm 2024 và 5,7% trong năm 2025.

Song song với tăng trưởng lợi nhuận, mạng lưới của Highlands Coffee tiếp tục mở rộng. Trong năm 2025, thương hiệu này mở thêm 134 cửa hàng, nâng tổng số cửa hàng lên 985 tính đến ngày 31/12/2025. Trong đó có 38 cửa hàng tại Philippines, còn lại hoạt động tại Việt Nam.

Xét theo mô hình vận hành, 851 cửa hàng thuộc sở hữu của Highlands, 96 cửa hàng nhượng quyền. Từ một thương hiệu chỉ có 56 cửa hàng khi Jollibee đầu tư năm 2012, Highlands Coffee hiện đã trở thành chuỗi cà phê lớn nhất Việt Nam.

Động lực tăng trưởng này gắn liền với sự mở rộng của thị trường Việt Nam, hiện là thị trường nước ngoài lớn nhất của Jollibee xét theo số lượng cửa hàng. Trong năm 2025, toàn bộ hoạt động kinh doanh của JFC tại Việt Nam ghi nhận mức tăng doanh thu toàn hệ thống 40%, trong khi doanh thu trên cùng cửa hàng tăng 24%.

Trung Nguyên Legend mở thêm cửa hàng tại Mỹ

Trên trang fanpage của thương hiệu, Trung Nguyên Legend vừa chia sẻ những hình ảnh đầu tiên về không gian “Cà phê Thế giới Trung Nguyên Legend” tại Houston, Mỹ đã bắt đầu đón khách.

Cửa hàng mới nằm trên Bellaire Boulevard, Houston, Texas – khu vực tập trung cộng đồng người Việt đông đảo và được xem là một trong những trung tâm kinh tế năng động của bang Texas.

Houston là điểm đến mới nhất trong chiến lược phát triển của Trung Nguyên Legend tại thị trường Mỹ – quốc gia được xem là thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất thế giới.

Trước đó, thương hiệu này đã khai trương cửa hàng đầu tiên tại bang California vào năm 2023, đánh dấu bước đi chính thức vào thị trường này. Sau đó, hệ thống tiếp tục mở rộng tại các địa điểm như San Jose, bang Texas và Portland.

Tính đến nay, hệ sinh thái của Trung Nguyên tại Mỹ đã có khoảng 6 điểm bán với nhiều mô hình khác nhau như Trung Nguyên Legend và Trung Nguyên E-Coffee.

Theo kế hoạch công bố, doanh nghiệp đặt mục tiêu phát triển khoảng 100 quán cà phê tại Mỹ, coi đây là thị trường trọng điểm nhằm quảng bá văn hóa cà phê Việt Nam ra thế giới.

Song song với Mỹ, Trung Nguyên Legend cũng đang mở rộng mạnh mẽ tại Trung Quốc – thị trường được đánh giá có tiềm năng lớn đối với ngành cà phê.

Sau khi khai trương các cửa hàng đầu tiên tại Thượng Hải, thương hiệu này tiếp tục mở rộng sang các địa phương như Bắc Kinh, Tô Châu và Chiết Giang.

Theo kế hoạch, doanh nghiệp đặt mục tiêu mở khoảng 130 cửa hàng trong giai đoạn đầu, tạo nền tảng cho tham vọng dài hạn phát triển tới 1.000 quán cà phê tại thị trường tỷ dân. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (VICOFA)
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)
Tổng Cục Hải quan
Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)
Barchart
Bộ Nông nghiệp Mỹ
Bảo Tín tức

Báo Đắk Lắk
Dân Trí
TTXVN
The Investor
The SaigonTimes
Công bố thông tin của doanh nghiệp

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê tháng 2/2026” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 11/2025
- Báo cáo thị trường cà phê năm 2025
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 1/2026

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Trần Đức Quỳnh, Văn Thị Minh Hằng**

Thiết kế: **Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

Hotline: 0938.1892224

Email: info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  **VIETNEWS CORP**